

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BL
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HSST
Ngày: 25 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BL, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Đức Mậu và ông Trần Ngọc Sơn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Nguyệt – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện BL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn
Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25/6/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TL-HSST ngày 18/5/2018
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 12/6/2018, đối với
bị cáo:

Lê Hữu Th - Sinh năm 1975 tại xã N, huyện BL, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: Đội
12, xã N, huyện BL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12;
dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu
Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ là: Nguyễn Thị Nga và 03 con; tiền
án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/3/2018, chuyển tạm giam từ ngày
22/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện BL, tỉnh Hà Nam;
có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 19/3/2018, tại đoạn đường nhựa thuộc thôn 9, xã N,
huyện BL, tỉnh Hà Nam tổ công tác Công an huyện BL phối hợp với Công an xã N
phát hiện Lê Hữu Th đang điều khiển xe mô tô BKS 90H1 - 4399 có biểu hiện nghi
vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu Th về UBND xã N để làm việc, tại
trụ sở UBND xã N, Th đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa
tinh thể màu trắng và khai nhận đó là ma túy đá Th mua về để sử dụng. Lực lượng
Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng là 01 gói

nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT và tạm giữ xe mô tô BKS 90H1 – 4399.

Quá trình điều tra Lê Hữu Th khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 18/3/2018, Th mượn xe mô tô của ông Trần Văn Hợi ở đội 1, xã N, huyện BL rồi điều khiển xe mô tô đến đoạn đường nhựa thuộc địa bàn huyện Lý Nhân thì thấy một người đàn ông có biểu hiện giống người nghiện ma túy đang đứng ở ven đường, Th đến gần người này và hỏi “Có biết chỗ nào bán ma túy đá không mua hộ tôi một gói”, người đó trả lời “Có, đưa ba trăm đây”. Th lấy 03 tờ tiền mệnh giá 100.000đ đưa cho người đàn ông và nhận 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, Th cầm bỏ vào trong tất chân bên trái đang đi rồi điều khiển xe mô tô về trả ông Hợi, sau đó Th đi bộ ra đường thì gặp và đi nhờ xe anh Nguyễn Huy Đại đến nhà chị gái là Lê Thị B ở thôn Đòng, xã H chơi và ở đó đến khoảng 11 giờ ngày 19/3/2018 thì mượn xe mô tô của chị B BKS 90H1-4399 đi về nhà. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th đi đến đoạn đường nhựa thuộc đội 9, xã N, huyện BL thì bị lực lượng Công an huyện BL phối hợp với Công an xã N phát hiện, đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân xã N làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 52/PC54-MT ngày 21/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,590g loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-MT ngày 17/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lê Hữu Th về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Th và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Th từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu Th khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Hà Nam đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Về tội danh: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 19/3/2018, tại đoạn đường nhựa thuộc đội 9, xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, bị cáo Lê Hữu Th đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, có khối lượng 0,590g loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện BL phối hợp với Công an xã N phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Như vậy, hành vi của Lê Hữu Th đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự tại địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy tại biên bản xác minh ngày 08/5/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện BL thì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, ngoài tài sản là nhà, đất ra thì không còn tài sản gì đáng giá, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, do vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy (loại Methamphetamine) được niêm phong trong phong bì số 52/PC54-MT là vật cấm lưu hành, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo xác định số ma túy trên là do bị cáo mua của một người đàn ông đứng ở ven đường thuộc địa bàn huyện Lý Nhân vào ngày 18/3/2018 với giá 300.000đ để sử dụng, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Ngoài lời khai của bị cáo ra không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có căn cứ xử lý cũng không làm rõ được nguồn gốc số ma túy mà bị cáo cất giấu.

[9] Đối với 01 xe mô tô BKS 90H1 - 4399 mà cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt giữ bị cáo là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị Bái (chị gái của bị cáo), khi cho bị cáo mượn xe thì chị Bái không biết bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy nên cơ quan

điều tra Công an huyện BL đã trả lại cho chị Bái là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với ông Trần Văn Hợi cho bị cáo Th mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy; anh Trần Huy Đại đã chở bị cáo đến nhà chị Bái, chị Lê Thị Bái cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng anh Đại và chị Bái đều không biết bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên hành vi của ông Hợi, anh Đại, chị Bái không cấu thành tội phạm.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

- Tuyên bố bị cáo Lê Hữu Th phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Lê Hữu Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 19/3/2018.

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy, loại Methamphetamine trong phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi số 52/PC54-MT ghi "Mẫu vật hoàn trả QT", mặt sau phong bì tại mép dán đóng dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, có chữ ký cùng dấu chức danh của Trưởng phòng Trung tá Nguyễn Đại Hữu. (Vật chứng được xác định tại biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 25/5/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL và Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL, tỉnh Hà Nam).

- Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hữu Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Công an huyện BL;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân